ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 917/QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 03 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 34/TTr-SKHĐT ngày 29/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 16 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 *(kèm theo danh mục)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và:

1. Thay thế Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của Hợp tác xã áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Thay thế 16 thủ tục hành chính và bãi bỏ 03 thủ tục hành chính cấp huyện (STT: từ số 10 đến số 28) tại phần Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTHC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Sở Thông tin và Truyền thông (VIC);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (VIC);
- KT (VIC), CCHC (Đời70, VIC);
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Bi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ ÁP DỤNG CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính
I.	**Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 08/3/2018**		
1.	CMU-290843	Đăng ký hợp tác xã (Cấp Huyện)	Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã
2.	CMU-290844	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-
3.	CMU-290845	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-
4.	CMU-290846	Đăng ký khi hợp tác xã chia (Cấp Huyện)	-nt-
5.	CMU-290847	Đăng ký khi hợp tác xã tách (Cấp Huyện)	-nt-
6.	CMU-290848	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất (Cấp Huyện)	-nt-
7.	CMU-290849	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập (Cấp Huyện)	-nt-

8.	CMU-290850	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất) (Cấp Huyện)	-nt-
9.	CMU-290851	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất) (Cấp Huyện)	-nt-
10.	CMU-290852	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng) (Cấp Huyện)	-nt-
11.	CMU-290853	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng) (Cấp Huyện)	-nt-
12.	CMU-290854	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện) (Cấp Huyện)	-nt-
13.	CMU-290855	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-
14.	CMU-290856	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-
15.	CMU-290857	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-
16.	CMU-290858	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-
17.	CMU-290859	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-
18.	CMU-290860	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã) (Cấp Huyện)	-nt-
19.	CMU-290861	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã (Cấp Huyện)	-nt-

Cấp tỉnh: Tổng số có 16 thủ tục hành chính bị sửa đổi, bổ sung và 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ (STT: 9, 10, 11)./.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ ÁP DỤNG CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau, sau đây viết tắt là "Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện". 2. Hoặc nộp trực tuyến tại Trang Một cửa điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau (Ủy ban nhân dân cấp huyện), sau đây viết tắt là "Trực tuyến", hoặc gửi qua mạng điện tử trong trường hợp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã được phát triển, sau đây viết tắt là "Qua mạng điện tử", nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. 3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau: - Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút. - Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.					
1	Đăng ký thành lập hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	150.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc Hội (Luật Hợp tác xã năm 2012); - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ

			các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.		phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư); - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày*	sơ "BKH-271961" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

						08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư); - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Cà Mau (Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh).	
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	100.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271962" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	150.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271963" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
4	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế	100.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271973" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

	kinh doanh của hợp tác xã		(bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.		- *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	
5	Đăng ký khi hợp tác xã chia	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	150.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271964" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

6	Đăng ký khi hợp tác xã tách	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	150.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271965" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
7	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế	150.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271966" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

			(bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.		- *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	
8	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	150.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271967" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Trường hợp cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: 75.000 đồng/lần. - Trường hợp cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã: 50.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271968" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

10	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271972" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271974" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

			(bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.		- *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	
12	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271975" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

13	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271976" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271977" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

	doanh của hợp tác xã		(bưu chính công ích); Qua mạng điện tử; Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.		- *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	
15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	75.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271978" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

16	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Qua mạng điện tử; - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	150.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - *Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;* - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BKH-271979" của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Cấp huyện: Tổng số có 16 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung./.